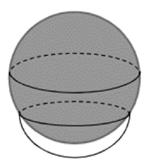
## TÀI LIỆU DÀNH CHO ĐỐI TƯỢNG HỌC SINH GIỚI MỰC 9-10 ĐIỂM

## MỘT SỐ BÀI TOÁN THỰC TẾ - CỰC TRỊ LIÊN QUAN ĐẾN MẶT CẦU – KHỐI CẦU

Cho một bán cầu đưng đầy nước với bán kính R = 2. Người ta bỏ vào đó một quả cầu có bán kính Câu 1. bằng 2R. Tính lượng nước còn lại trong bán cầu ban đầu.

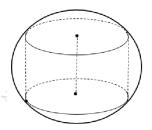


**A.** 
$$V = \left(24\sqrt{3} - \frac{112}{3}\right)\pi$$
. **B.**  $V = \frac{16\pi}{3}$ .

**C.** 
$$V = \frac{8}{3}\pi$$
.

**D.** 
$$V = (24\sqrt{3} - 40)\pi$$

Cho khối cầu (S) tâm I, bán kính R không đổi. Một khối trụ thay đổi có chiều cao h và bán Câu 2. kính đáy r nôi tiếp khối cầu. Tính chiều cao h theo R sao cho thể tích khối tru lớn nhất.



**A.** 
$$h = \frac{R\sqrt{2}}{2}$$

**A.** 
$$h = \frac{R\sqrt{2}}{2}$$
. **B.**  $h = \frac{2R\sqrt{3}}{3}$ .

$$\mathbf{C.} \ h = R\sqrt{2} \ .$$

**C.** 
$$h = R\sqrt{2}$$
. **D.**  $h = \frac{R\sqrt{3}}{3}$ .

(HSG Bắc Ninh 2019) Một cơ sở sản suất đồ gia dụng được đặt hàng làm các chiếc hộp kín hình Câu 3. trụ bằng nhôm đề đựng rượu có thể tích là  $V = 28\pi a^3$  (a > 0). Để tiết kiệm sản suất và mang lại lợi nhuận cao nhất thì cơ sở sẽ sản suất những chiếc hộp hình trụ có bán kính là R sao cho diện tích nhôm cần dùng là ít nhất. Tìm R

**A.** 
$$R = a\sqrt[3]{7}$$

**B.** 
$$R = 2a\sqrt[3]{7}$$

**C.** 
$$R = 2a\sqrt[3]{14}$$

**D.** 
$$R = a\sqrt[3]{14}$$

(Mã 104 2017) Trong tất cả các hình chóp tứ giác đều nội tiếp mặt cầu có bán kính bằng 9, tính Câu 4. thể tích V của khối chóp có thể tích lớn nhất.

**A.** 
$$V = 576\sqrt{2}$$

**B.** 
$$V = 144\sqrt{6}$$

**C.** 
$$V = 144$$

**D.** 
$$V = 576$$

(Sở Vĩnh Phúc 2019) Trong tất cả các hình chóp tứ giác đều nội tiếp mặt cầu có bán kính bằng Câu 5. 9, khối chóp có thể tích lớn nhất bằng bao nhiều?

**A.** 
$$576\sqrt{2}$$
.

**D.** 
$$144\sqrt{6}$$
 .

(Chuyên Vĩnh Phúc 2019) Trong không gian Oxyz, lấy điểm C trên tia Oz sao cho OC = 1. Câu 6. Trên hai tia Ox, Oy lần lượt lấy hai điểm A, B thay đổi sao cho OA + OB = OC. Tìm giá trị nhỏ nhất của bán kính mặt cầu ngoại tiếp tứ diên O.ABC?

**A.** 
$$\frac{\sqrt{6}}{4}$$

**B.** 
$$\sqrt{6}$$

**C.** 
$$\frac{\sqrt{6}}{3}$$

**D.** 
$$\frac{\sqrt{6}}{2}$$

	_ ? _		
NCHVEN	RAO	VIIONG	- 0946798489

(KTNL GV THPT Lý Thái Tổ 2019) Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình bình Câu 7. hành, các cạnh bên của hình chóp bằng  $\sqrt{6}$  cm, AB = 4 cm. Khi thể tích khối chóp S.ABCD đạt giá tri lớn nhất, tính diên tích mặt cầu ngoại tiếp S.ABCD.

**A.**  $12\pi \ cm^2$ .

**B.**  $4\pi \ cm^2$ .

C.  $9\pi$  cm<sup>2</sup>.

**D.**  $36\pi \ cm^2$ .

Cho mặt cầu (S) có bán kính R = 5. Khối tứ diện ABCD có tất cả các đỉnh thay đổi và cùng Câu 8. thuôc mặt cầu (S) sao cho tam giác ABC vuông cân tại B và DA = DB = DC. Biết thể tích lớn nhất của khối tứ diện ABCD là  $\frac{a}{b}$  (a,b là các số nguyên dương và  $\frac{a}{b}$  là phân số tối giản), tinh a+b.

**A.** a+b=1173.

**B.** a+b=4081. **C.** a+b=128. **D.** a+b=5035.

Trong không gian cho tam giác ABC có AB = 2R, AC = R,  $\widehat{CAB} = 120^{\circ}$ . Gọi M là điểm thay đổi Câu 9. thuộc mặt cầu tâm B, bán kính R. Giá trị nhỏ nhất của MA + 2MC là

 $\mathbf{A.} 4R$ .

**B.** 6*R* .

**C.**  $R\sqrt{19}$ .

Cho mặt cầu (S) có bán kính bằng 3(m), đường kính AB. Qua A và B dựng các tia  $At_1, Bt_2$ Câu 10. tiếp xúc với mặt cầu và vuông góc với nhau. M và N là hai điểm lần lượt di chuyển trên  $At_1$ ,  $Bt_2$  sao cho MN cũng tiếp xúc với (S). Biết rằng khối tứ diện ABMN có thể tích  $V(m^3)$ không đổi. V thuộc khoảng nào sau đây?

**A.** (17;21).

**B.** (15;17).

C. (25;28).

**D.** (23;25).

**Câu 11.** Trên mặt phẳng (P) cho góc  $\widehat{xOy} = 60^{\circ}$ . Đoạn SO = a và vuông góc với mặt phẳng ( $\alpha$ ). Các điểm M; N chuyển động trên Ox, Oy sao cho ta luôn có: OM + ON = a. Tính diện tích của mặt cầu (S) có bán kính nhỏ nhất ngoại tiếp từ diện SOMN.

**A.**  $\frac{4\pi a^2}{2}$ .

**B.**  $\frac{\pi a^2}{3}$ . **C.**  $\frac{8\pi a^2}{3}$ . **D.**  $\frac{16\pi a^2}{3}$ .

Cho tứ diện ABCD có hình chiếu của A lên mặt phẳng (BCD) là H nằm trong tam giác BCD. Biết rằng H cũng là tâm của một mặt cầu bán kính  $\sqrt{3}$  và tiếp xúc các cạnh AB, AC, AD. Dựng hình bình hành AHBS. Tính giá trị nhỏ nhất của bán kính mặt cầu ngoại tiếp hình chóp S.BCD

**A.** 3.

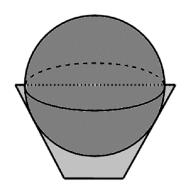
**B.**  $3\sqrt{3}$ . **C.**  $\frac{3}{2}$ .

**D.**  $\frac{3\sqrt{3}}{2}$ .

(SGD Điện Biên - 2019) Một vật thể đựng đầy nước hình lập phương không có nắp. Khi thả một Câu 13. khối cầu kim loại đặc vào trong hình lập phương thì thấy khối cầu tiếp xúc với tất cả các mặt của hình lập phương đó. Tính bán kính của khối cầu, biết thể tích nước còn lai trong hình lập phương là 10. Giả sử các mặt của hình lập phương có độ dày không đáng kể

**B.**  $\sqrt[3]{\frac{9}{24-4\pi}}$  **C.**  $\sqrt[3]{\frac{15}{24-4\pi}}$  **D.**  $\sqrt[3]{\frac{9}{12-2\pi}}$  .

(THPT Hoàng Hoa Thám - Hưng Yên 2019) Một cái thùng đưng đầy nước được tao thành từ việc cắt mặt xung quanh của một hình nón bởi một mặt phẳng vuông góc với trục của hình nón. Miệng thùng là đường tròn có bán kính bằng ba lần bán kính mặt đáy của thùng. Người ta thả vào đó một khối cầu có đường kính bằng  $\frac{3}{2}$  chiều cao của thùng nước và đo được thể tích nước tràn ra ngoài là  $54\sqrt{3}\pi (dm^3)$ . Biết rằng khối cầu tiếp xúc với mặt trong của thùng và đúng một nửa của khối cầu đã chìm trong nước (hình vẽ). Thể tích nước còn lại trong thùng có giá trị nào sau đây?



**A.** 
$$\frac{46}{5}\sqrt{3}\pi\left(dm^3\right)$$
.

**B.** 
$$18\sqrt{3}\pi \left(dm^{3}\right)$$

**A.** 
$$\frac{46}{5}\sqrt{3}\pi \left(dm^3\right)$$
. **B.**  $18\sqrt{3}\pi \left(dm^3\right)$ . **C.**  $\frac{46}{3}\sqrt{3}\pi \left(dm^3\right)$ . **D.**  $18\pi \left(dm^3\right)$ .

**D.** 
$$18\pi (dm^3)$$
.

Câu 15. (THPT Mai Anh Tuấn Thanh Hóa - 2019) Cho tứ diện OABC có OA = a, OB = b, OC = c và đôi một vuông góc với nhau. Gọi r là bán kính mặt cầu tiếp xúc với cả bốn mặt của tứ diện. Giả sử  $a \ge b, a \ge c$ . Giá trị nhỏ nhất của  $\frac{a}{a}$  là

**A.**  $1+\sqrt{3}$ .

**B.**  $2 + \sqrt{3}$ . **C.**  $\sqrt{3}$ .

**D.**  $3 + \sqrt{3}$ .

**Câu 16.** Cho hai mặt cầu  $(S_1)$  và  $(S_2)$  đồng tâm O, có bán kình lần lượt là  $R_1 = 2$  và  $R_2 = \sqrt{10}$ . Xét tứ diện ABCD có hai đỉnh A,B nằm trên  $\left(S_1\right)$  và hai đỉnh C,D nằm trên  $\left(S_2\right)$ . Thể tích lớn nhất của khối tứ diên ABCD bằng

**A.**  $3\sqrt{2}$ .

**B.**  $7\sqrt{2}$ 

**C.**  $4\sqrt{2}$ . **D.**  $6\sqrt{2}$ .

**Câu 17.** Cho tứ diện đều ABCD có mặt cầu nội tiếp là  $(S_1)$  và mặt cầu ngoại tiếp là  $(S_2)$ , hình lập phương ngoại tiếp  $(S_2)$  và nội tiếp trong mặt cầu  $(S_3)$ . Gọi  $r_1$ ,  $r_2$ ,  $r_3$  lần lượt là bán kính các mặt cầu  $(S_1)$ ,  $(S_2)$ ,  $(S_3)$ . Khẳng định nào sau đây đúng?

(Mặt cầu nội tiếp từ diện là mặt cầu tiếp xúc với tất cả các mặt của từ diện, mặt cầu nội tiếp hình lập phương là mặt cầu tiếp xúc với tất cả các mặt của hình lập phương).

**A.** 
$$\frac{r_1}{r_2} = \frac{1}{3} \text{ và } \frac{r_2}{r_3} = \frac{1}{3\sqrt{3}} \cdot \text{ B.} \quad \frac{r_1}{r_2} = \frac{2}{3} \text{ và } \frac{r_2}{r_3} = \frac{1}{\sqrt{3}} \cdot \text{ C.} \quad \frac{r_1}{r_2} = \frac{1}{3} \text{ và } \frac{r_2}{r_3} = \frac{1}{\sqrt{3}} \cdot \text{ D.} \quad \frac{r_1}{r_2} = \frac{2}{3} \text{ và } \frac{r_2}{r_3} = \frac{1}{\sqrt{2}} \cdot \frac{1}{\sqrt{2}} \cdot \frac{1}{\sqrt{2}} = \frac{1}{\sqrt{2}} \cdot \frac{1}{\sqrt{2}} \cdot \frac{1}{\sqrt{2}} \cdot \frac{1}{\sqrt{2}} = \frac{1}{\sqrt{2}} = \frac{1}{\sqrt{2}} \cdot \frac{1}{\sqrt{2}} = \frac{$$

(THPT Lurong Văn Tụy - Ninh Bình - 2018) Cho hình chóp S.ABCD có  $\widehat{ABC} = \widehat{ADC} = 90^{\circ}$ , Câu 18. cạnh bên SA vuông góc với (ABCD), góc tạo bởi SC và đáy ABCD bằng  $60^{\circ}$ , CD = a và tam giác ADC có diện tích bằng  $\frac{a^2\sqrt{3}}{2}$ . Diện tích mặt cầu  $S_{mc}$  ngoại tiếp hình chóp S.ABCD là

**A.**  $S_{mc} = 16\pi a^2$ . **B.**  $S_{mc} = 4\pi a^2$ . **C.**  $S_{mc} = 32\pi a^2$ . **D.**  $S_{mc} = 8\pi a^2$ .

- Câu 19. (Yên Phong 1 2018) Cho mặt cầu tâm O bán kính 2a, mặt phẳng  $(\alpha)$  cố định cách O một đoạn là a,  $(\alpha)$  cắt mặt cầu theo đường tròn (T). Trên (T) lấy điểm A cố định, một đường thẳng qua Avuông góc với  $(\alpha)$  cắt mặt cầu tại điểm B khác A. Trong  $(\alpha)$  một góc vuông xAy quay quanh A và cắt (T) tại 2 điểm phân biệt C, D không trùng với A. Khi đó chọn khẳng định đúng:
  - **A.** Diên tích tam giác *BCD* đat giá tri nhỏ nhất là  $a^2\sqrt{21}$
  - **B.** Diên tích tam giác BCD đat giá tri lớn nhất là  $a^2\sqrt{21}$
  - C. Diên tích tam giác BCD đat giá tri nhỏ nhất là  $2a^2\sqrt{21}$
  - **D.** Do (α) không đi qua O nên không tồn tai giá tri lớn nhất hay nhỏ nhất của diên tích tam giác
- (THPT Hải An Hải Phòng 2018) Trong tất cả các hình chóp tứ giác đều nôi tiếp mặt cầu có Câu 20. bán kính bằng 9, tính thể tích V của khối chóp có thể tích lớn nhất.

NGUYỄN BẢO VƯƠNG - 0946798489

**A.** 
$$V = 144$$
.

**B.** 
$$V = 576\sqrt{2}$$
.

**C.** 
$$V = 576$$
.

**D.** 
$$V = 144\sqrt{6}$$
.

**Câu 21.** (**THPT Yên Khánh A - 2018**) Cho hình chóp tứ giác đều chiều cao là *h* nội tiếp trong một mặt cầu bán kính *R*. Tìm *h* theo *R* để thể tích khối chóp là lớn nhất.

**A.** 
$$h = \sqrt{3}R$$
.

**B.** 
$$h = \sqrt{2}R$$
.

**C.** 
$$V = \frac{4R}{3}$$
.

**D.** 
$$V = \frac{3R}{2}$$
.

## BẠN HỌC THAM KHẢO THÊM DẠNG CÂU KHÁC TẠI

Thttps://drive.google.com/drive/folders/15DX-hbY5paR0iUmcs4RU1DkA1-7QpKIG?usp=sharing

Theo dõi Fanpage: Nguyễn Bảo Vương 🏲 https://www.facebook.com/tracnghiemtoanthpt489/

Hoặc Facebook: Nguyễn Vương 🕶 https://www.facebook.com/phong.baovuong

Tham gia ngay: Nhóm Nguyễn Bào Vương (TÀI LIỆU TOÁN) \* https://www.facebook.com/groups/703546230477890/

Án sub kênh Youtube: Nguyễn Vương

\* https://www.youtube.com/channel/UCQ4u2J5gIEI1iRUbT3nwJfA?view\_as=subscriber

Tải nhiều tài liệu hơn tại: http://diendangiaovientoan.vn/

ĐỂ NHẬN TÀI LIỆU SỚM NHẤT NHÉ!

Well fert Bido Vitories